



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

12. NIBBĀNASANNIHITAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, atthi so padeso puratthimāya vā disāya dakkhiṇāya vā disāya pacchimāya vā disāya uttarāya vā disāya uddhaṃ vā adho vā tiriyaṃ vā yattha nibbānaṃ sannihitaṃ ”ti?**

“Natthi mahārāja so padeso puratthimāya vā disāya dakkhiṇāya vā disāya pacchimāya vā disāya uttarāya vā disāya uddhaṃ vā adho vā tiriyaṃ vā yattha nibbānaṃ sannihitaṃ ”ti.

“Yadi bhante nāgasena natthi nibbānassa sannihitokāso, tena hi natthi nibbānaṃ, yesañca taṃ nibbānaṃ sacchikataṃ tesampi sacchikiriyā micchā, kāraṇaṃ tattha vakkhāmi. Yathā bhante nāgasena mahiyā dhaññuṭṭhānaṃ khettaṃ atthi, gandhuṭṭhānaṃ pupphaṃ atthi, pupphuṭṭhānaṃ gumbo atthi, phaluṭṭhānaṃ rukkho atthi, ratanuṭṭhānaṃ ākaro atthi, tattha yo koci yaṃ yaṃ icchati, so tattha gantvā taṃ taṃ harati. Evameva kho bhante nāgasena yadi nibbānaṃ atthi, tassa nibbānassa uṭṭhānokāso ’pi icchitabbo, yasmā ca kho bhante nāgasena nibbānassa uṭṭhānokāso natthi, tasmā natthi nibbānaṃ ’ti brūmi. Yesañca nibbānaṃ sacchikataṃ tesampi sacchikiriyā micchā ”ti.

2. “Natthi mahārāja nibbānassa sannihitokāso. Atthi cetāṃ nibbānaṃ. Sammā paṭipanno yoniso manasikārena nibbānaṃ sacchikaroti. Yathā pana mahārāja atthi aggi nāma, natthi tassa sannihitokāso, dve kaṭṭhāni saṅghaṭṭento aggiṃ adhigacchati. Evameva kho mahārāja atthi nibbānaṃ, natthi tassa sannihitokāso. Sammā paṭipanno yoniso manasikārena nibbānaṃ sacchikaroti.

3. Yathā vā pana mahārāja atthi sattaratanāni nāma, seyyathīdaṃ: cakkaratanaṃ hatthiratanāṃ assaratanāṃ maṇiratanāṃ itthiratanāṃ gahapatiratanāṃ pariṇāyakaratanāṃ, na ca tesāṃ ratanānaṃ sannihitokāso atthi, khattiyassa pana sammā paṭipannassa paṭipattibalena tāni ratanāni upagacchanti. Evameva kho mahārāja atthi nibbānaṃ, natthi tassa sannihitokāso, sammā paṭipanno yoniso manasikārena nibbānaṃ sacchikaroti ”ti.

4. “Bhante nāgasena, nibbānassa sannihitokāso mā hotu. Atthi pana taṃ ṭhānaṃ, yattha ṭhito sammā paṭipanno nibbānaṃ sacchikaroti ”ti?

“Āma mahārāja, atthi taṃ ṭhānaṃ yattha ṭhito sammā paṭipanno nibbānaṃ sacchikaroti ”ti.

12. CÂU HỎI VỀ NƠI CHỨA ĐỰNG NIẾT BÀN:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, có phải có vị trí ấy ở hướng đông, hay ở hướng nam, hay ở hướng tây, hay ở hướng bắc, hay ở hướng trên, hay ở hướng dưới, hay ở hướng ngang, là nơi Niết Bàn được chứa đựng?”**

“Tâu đại vương, không có vị trí ấy ở hướng đông, hay ở hướng nam, hay ở hướng tây, hay ở hướng bắc, hay ở hướng trên, hay ở hướng dưới, hay ở hướng ngang, là nơi Niết Bàn được chứa đựng.”

“Thưa ngài Nāgasena, nếu không có chỗ chứa đựng của Niết Bàn, như thế thì không có Niết Bàn, và đối với những vị nào mà Niết Bàn ấy đã được chứng ngộ, thì sự chứng ngộ của những vị ấy cũng là sai trái, trầm sẽ nói lý do của trường hợp này. Thưa ngài Nāgasena, giống như ở trái đất có ruộng sản xuất lúa gạo, có hoa sản xuất ra hương thơm, có lùm cây sản xuất ra hoa, có cây cối sản xuất ra trái, có hầm mỏ sản xuất ra châu báu, bất cứ ai ước muốn vật gì tại nơi đó, thì người ấy đi đến nơi đó rồi mang đi vật ấy. Thưa ngài Nāgasena, tương tự y như thế nếu có Niết Bàn, thì chỗ sản xuất của Niết Bàn ấy cũng là điều được mong mỏi. Và thưa ngài Nāgasena, chính bởi vì không có chỗ sản xuất của Niết Bàn, vì thế trầm nói là; ‘Không có Niết Bàn.’ Và đối với những vị nào mà Niết Bàn ấy đã được chứng ngộ, thì sự chứng ngộ của những vị ấy cũng là sai trái.”

2. “Tâu đại vương, không có chỗ chứa đựng của Niết Bàn. Và có Niết Bàn ấy. Người thực hành đúng dẫn chứng ngộ Niết Bàn nhờ vào sự tác ý đúng đường lối. Tâu đại vương, giống như có cái gọi là ngọn lửa, (nhưng) không có chỗ chứa đựng của nó. Trong khi cọ xát hai thanh củi với nhau thì đạt được ngọn lửa. Tâu đại vương, tương tự y như thế có Niết Bàn, (nhưng) không có chỗ chứa đựng của Niết Bàn. Người thực hành đúng dẫn chứng ngộ Niết Bàn nhờ vào sự tác ý đúng đường lối.

3. Tâu đại vương, hoặc là giống như có cái gọi là bảy báu vật, như là: bánh xe báu, voi báu, ngựa báu, ngọc ma-ni báu, nữ nhân báu, gia chủ báu, tướng quân báu, và không có chỗ chứa đựng của các báu vật ấy. Tuy nhiên, đối với vị Sát-đế-ly đã thực hành đúng dẫn, do nhờ năng lực của sự thực hành mà các báu vật ấy đi đến (với vị ấy). Tâu đại vương, tương tự y như thế có Niết Bàn, (nhưng) không có chỗ chứa đựng của Niết Bàn. Người thực hành đúng dẫn chứng ngộ Niết Bàn nhờ vào sự tác ý đúng đường lối.”

4. “Thưa ngài Nāgasena, vậy thì chớ có chỗ chứa đựng của Niết Bàn. Tuy nhiên, có phải có chỗ đứng ấy, mà người đứng tại chỗ ấy thực hành đúng dẫn thì chứng ngộ Niết Bàn?”

“Tâu đại vương, đúng vậy. Có chỗ đứng ấy, mà người đứng tại chỗ ấy thực hành đúng dẫn thì chứng ngộ Niết Bàn.”

“Katamaṃ pana bhante taṃ ṭhānaṃ yattha ṭhito sammā paṭipanno nibbānaṃ sacchikarotī ”ti?

“Sīlaṃ mahārāja ṭhānaṃ. Sīle patiṭṭhito yoniso manasikaronto sakayavane ’pi cīnavilāte ’pi alasande ’pi nikumbe ’pi¹ kāsikosale ’pi kasmīre ’pi gandhāre ’pi nagamuddhanipi brahmaloke ’pi yattha katthaci ’pi ṭhito sammā paṭipanno nibbānaṃ sacchikaroti.

Yathā mahārāja yo koci cakkhumā puriso sakayavane ’pi cīnavilāte ’pi alasande ’pi nikumbe ’pi kāsikosalesu ’pi kasmīre ’pi gandhāre ’pi nagamuddhani ’pi brahmaloke ’pi yattha katthaci ’pi ṭhito ākāsaṃ passati. Evameva kho mahārāja sīle patiṭṭhito yoniso manasikaronto sakayavane ’pi —pe— yattha katthaci ’pi ṭhito sammā paṭipanno nibbānaṃ sacchikaroti.

Yathā vā pana mahārāja sakayavane ’pi —pe— yattha katthaci ’pi ṭhitassa pubbadisā atthi. Evameva kho mahārāja sīle patiṭṭhitassa yoniso manasikarontassa sakayavane ’pi —pe— yattha katthaci ’pi ṭhitassa sammā paṭipannassa atthi nibbānasacchikiriya ”ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Desitaṃ tayā nibbānaṃ, desitā nibbānasacchikiriya, parikkhatā sīlaguṇā, dassitā sammāpaṭipatti, ussāpito dhammaddhajo, saṅṭhapitā dhammanetti, avaṅjho suppayuttānaṃ sammappayogo, evametam gaṇivarapavara, tathā sampatiucchāmī ”ti.

Nibbānasannihitapañho bārasamo.

Vessantaravaggo tatiyo.
(Imasmiṃ vagge bārasa pañhā)

--ooOoo--

¹ nigumbepi - Ma.

“Thưa ngài, vậy thì chỗ đứng ấy là chỗ nào mà người đứng tại chỗ ấy thực hành đúng dẫn thì chúng ngộ Niết Bàn?”

“Tâu đại vương, giới là chỗ đứng. Người đã thiết lập ở giới, trong khi tác ý đúng đường lối, dầu là ở Saka hay ở Yavana, ở Cīna hay ở Vilāta, ở Alasanda, ở Nikumba, ở Kāsi hay ở Kosala, ở Kasmīra, ở Gandhāra, ở đỉnh núi, ở thế giới Phạm Thiên, dầu đứng ở bất cứ nơi đâu mà thực hành đúng dẫn đều chúng ngộ Niết Bàn.

Tâu đại vương, giống như người đàn ông nào đó, sáng mắt, dầu là ở Saka hay ở Yavana, ở Cīna hay ở Vilāta, ở Alasanda, ở Nikumba, ở Kāsi hay ở Kosala ở Kasmīra, ở Gandhāra, ở đỉnh núi, ở thế giới Phạm Thiên, dầu đứng ở bất cứ nơi đâu đều nhìn thấy bầu không gian. Tâu đại vương, tương tự y như thế người đã thiết lập ở giới, trong khi tác ý đúng đường lối, dầu là ở Saka hay ở Yavana, —(như trên)— dầu đứng ở bất cứ nơi đâu mà thực hành đúng dẫn đều chúng ngộ Niết Bàn.

Tâu đại vương, hoặc là giống như dầu là ở Saka hay ở Yavana, —(như trên)— đối với người đứng dầu ở bất cứ nơi đâu đều có phương bắc. Tâu đại vương, tương tự y như thế đối với người đã thiết lập ở giới, trong khi tác ý đúng đường lối, dầu là ở Saka hay ở Yavana, —(như trên)— đối với người đứng dầu ở bất cứ nơi đâu mà thực hành đúng dẫn đều chúng ngộ Niết Bàn.”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Niết Bàn đã được ngài giảng giải, sự chúng ngộ Niết Bàn đã được giảng giải, đức hạnh của giới đã được trang bị, sự thực hành đúng dẫn đã được chỉ ra, biểu hiện của Chánh Pháp đã được giương cao, lối dẫn vào Chánh Pháp đã được thiết lập, sự ra sức đúng dẫn của những vị đã ra sức tốt đẹp là không vô ích. Hỡi vị cao quý và ưu tú trong số các vị có đồ chúng, trăm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

Câu hỏi về nơi chứa đựng Niết Bàn là thứ mười hai.

Phẩm Vessantara là phẩm thứ ba.

(Ở phẩm này có mười hai câu hỏi)

--ooOoo--